

Bản án số: **90/2019/HS-ST**
Ngày 24-7-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Mạnh;

2. Bà Lê Thị Tụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2019/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 544/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 14/12/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 165/9 đường C, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Hiện không nơi cư trú nhất định; Không nghề nghiệp; Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Phan Thị P; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 26/3/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện ma túy, nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/3/2019, Nguyễn Văn M đến Công viên 23/9, Quận 1, gặp

một thanh niên tên Nhóc (không rõ lai lịch) mua 07 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M đến nhà vệ sinh công cộng ở khu vực chợ Thái Bình, Quận 1 sử dụng hết 01 gói ma túy, còn lại 06 gói ma túy M cất giấu vào người. Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/3/2019, M đang điều khiển xe máy biển số 52H6-0873 lưu thông đến trước nhà số 500 đường Võ Văn Kiệt, Quận 1 thì bị các anh Nguyễn Hữu K, Nguyễn Mạnh C là Công an Quận 1 phát hiện có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu M dừng xe và đưa M cùng chiếc xe máy về Công an phường Cầu Kho, Quận 1 để kiểm tra. Tại Công an phường phát hiện trong túi quần phía trước bên phải M mặc có 01 bật lửa kim loại, bên trong có 03 gói chứa tinh thể rắn không màu, ở lưng quần phía trước bên phải M có một lỗ rách, bên trong chứa 01 gói nylon đựng 03 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu (M khai là ma túy tổng hợp) nên các đồng chí K, C liền thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý (BL 48-63).

Theo bản kết luận giám định số 793/KLGD-H ngày 04/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp Hồ Chí Minh kết luận như sau: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên M, Lê Minh N và hình dấu Công an phường Cầu Kho, Quận 1 bên trong có:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3576 gam loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 03 gói nylon là ma túy thể rắn có khối lượng 0,3918 gam, loại Methamphetamine (BL 69).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của M phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được (BL 97-113)

Đối với là người thanh niên tên Nhóc bán ma túy cho M, do chưa xác định rõ lai lịch địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục truy xét khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vật chứng: 02 gói niêm phong bên trong có khối lượng 0,7494 gam là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine (BL77).

Thu giữ của Nguyễn Văn M: 01 điện thoại di động Nokia; 01 điện thoại hiệu Mi và 01 bật lửa kim loại; 01 xe máy hiệu Honda Wave mang biển số

52H6-0873. Qua xác minh số máy, số khung không thay đổi và không có trong hệ thống dữ liệu lưu trữ. Xác minh biển số xe 52H6-0873 do anh Phùng C1 đứng tên, anh C1 khai năm 2002 đã bán lại cho người khác không rõ lai lịch, không làm sang tên đổi chủ. Nguyễn Văn M khai mượn chiếc xe của một người tên Thắng không rõ lai lịch để về nhà thăm mẹ tại huyện B nhưng trên đường về nhà thì bị phát hiện bắt giữ. Cơ quan điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Tất cả các vật chứng còn lại hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ (BL: 76).

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSQ1 ngày 25 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù và phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy được niêm phong ghi số vụ ghi số vụ 793/2019 gói 1 và 793/2019 gói 2; trả cho bị cáo 02 điện thoại di động nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án. Đối với chiếc xe máy đang thu giữ của bị cáo tiếp tục đăng báo để tìm chủ sở hữu hợp pháp, nếu tìm được thì trả lại cho chủ sở hữu, nếu quá thời hạn đăng báo không tìm được thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn M tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định số 793/KLGD – H ngày 04/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn M là đối tượng nghiện ma túy và đã có hành vi cất giữ 0,7494g (không phải bảy bốn chín bốn gam), loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì nghiện ma túy nên bị cáo M đã cố ý thực hiện hành vi mua ma túy về để sử dụng. Đây là hành vi trái pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm để có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Đồng thời, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng bán ma túy cho bị cáo M, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Thu giữ của bị cáo 02 điện thoại di động nhưng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo tuy nhiên tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án; 02 gói đã niêm phong chất ma túy còn lại sau giám tịch là chất độc hại nên tiêu hủy và tiêu hủy 01 bật lửa kim loại của bị cáo. Đối với 01 xe máy hiệu Honda Wave mang biển số 52H6-0873, tiếp tục đăng báo tìm

chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 30 ngày, nếu tìm được thì trả lại cho chủ sở hữu, quá thời hạn trên thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt Nguyễn Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày .

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia, số Imei 3523510600425113 và 01 điện thoại di động hiệu MI, số Imei 863968035784861, số Imei 863968035784879 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa kim loại. (Phiếu nhập kho vật chứng số 80/19-PNK ngày 03/4/2019 của Công an Quận 1) và tiêu hủy toàn bộ 01 gói ma túy đã niêm phong bên ngoài ghi số vụ 793/2019 gói 1 và 793/2019 gói 2 (Phiếu nhập kho vật chứng số 200/PNK ngày 06/6/2019 của Công an Quận 1);

+ Giao Cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp 01 xe gắn máy, bảng số 52H6-0873, số khung VDCDCG034UM010613, số máy VUMDCYG150FMG4P110613 trong thời hạn 30 ngày, nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu. Quá thời hạn trên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn M 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Nhật Minh